

Số: *447* /QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày *09* tháng *4* năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính bãi bỏ và sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội và Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Minh Huân*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND các tỉnh thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Lưu: VP, Cục PCTNXH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Minh Huân
Phạm Minh Huân

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ
(Kèm theo Quyết định số 447/QĐ-LĐTĐ ngày 09 tháng 4 năm 2012)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực
1	“Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đối với cơ sở đã thành lập của tổ chức, cá nhân” – B-BLD-027260-TT	Phòng, chống nạn xã hội
2	“Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện tự nguyện đối với cơ sở cai nghiện đã được thành lập của Bộ, ngành, cơ quan Trung ương của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội thành lập”- B-BLD-026987-TT	Phòng, chống nạn xã hội

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
(Kèm theo Quyết định số 117/QĐ-LĐTĐ ngày 07 tháng 4 năm 2012)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện *	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
2	Gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện **	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
3	Thay đổi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện ***	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Ghi chú:

*** Thay thế cho Thủ tục:**

- “Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đối với cơ sở mới thành lập thuộc Bộ, ngành, cơ quan Trung ương của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội” - B-BLD 059605-TT.

- “Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đối với cơ sở mới thành lập của tổ chức, cá nhân” - B-BLD-116285-TT

**** Thay thế cho Thủ tục:**

-“Gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy của cơ sở thuộc Bộ, ngành, cơ quan Trung ương của các đoàn thể, tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội” - B-BLD-010128-TT

- “Gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đối với cơ sở cai nghiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập” - B-BLD-010257-TT

***** Thay thế cho Thủ tục:**

- “Thay đổi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy của cơ sở cai nghiện do Bộ, ngành, cơ quan Trung ương của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội thành lập” - B-BLD-010175-TT

- “Thay đổi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy của cơ sở cai nghiện do tổ chức, cá nhân thành lập” - B-BLD-0105646-TT



NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
(Kèm theo Quyết định số 44/QĐ-LĐTĐ ngày 9 tháng 4 năm 2012)

1. Thủ tục “Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện”

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy gửi hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã. Khi nhận đủ hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ gửi cho cơ sở cai nghiện ma túy phiếu tiếp nhận hồ sơ theo mẫu quy định tại phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2011/TTTLT- BLĐTĐXH-BYT ngày 31/12/2011 hướng dẫn việc cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân đến làm thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy mà hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Trong thời gian 20 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phải tổ chức thẩm tra điều kiện hồ sơ của cơ sở và báo cáo kết quả thẩm tra với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là cấp tỉnh). Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến bằng văn bản đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét cấp giấy phép hoạt động cho cơ sở cai nghiện.

- Trong thời gian 20 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp hoặc gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy cho các cơ sở; nếu không cấp thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở lao động - Thương binh và Xã hội.

- Nhận kết quả tại nơi tiếp nhận hồ sơ.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2011/TTTLT- BLĐTĐXH-BYT ngày 31/12/2011.

- Bản sao có chứng thực quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở cai nghiện tự nguyện do nhà nước thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư theo quy định của pháp luật đối với cơ sở cai nghiện khác.

- Bản kê khai cơ sở vật chất hiện có của cơ sở, gồm: Bản kê khai cơ sở vật chất; bản kê khai thiết bị; bản sao có chứng thực giấy chứng nhận phòng cháy, chữa cháy; bản sao có chứng thực giấy chứng nhận xử lý nước thải, chất thải.

- Tài liệu chứng minh bảo đảm đủ các điều kiện về nhân sự theo quy định của Thông tư này, gồm: Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận tốt nghiệp từ trình độ cao đẳng trở lên của người đứng đầu cơ sở cai nghiện; danh sách trích ngang và bản sao có chứng thực văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận trình độ chuyên môn của đội ngũ nhân viên làm việc tại cơ sở cai nghiện.

- Riêng đối với cơ sở quy định tại Điều 3 và Điều 5 Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011 phải có thêm bản sao có chứng thực giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh về điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe của phòng chuyên môn thực hiện việc điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe.

Số lượng hồ sơ : 01 (một) bộ.

d) Thời gian giải quyết:

40 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định: Bộ lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện

h) Lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo mẫu quy định tại Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Đối với cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động thực hiện cắt cơn giải độc và phục hồi sức khỏe đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 3 Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011.

- Đối với cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động thực hiện giáo dục, phục hồi hành vi, nhân cách; lao động trị liệu, hướng nghiệp, dạy nghề, chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng; phòng chống tái nghiện đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 4 Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011

- Đối với cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động thực hiện toàn bộ quy trình cai nghiện, phục hồi đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 3, Điều 4 Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Nghị định số 94/2011/NĐ-CP ngày 18/10/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011 hướng dẫn việc cấp giấy phép và quản lý hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

2. Thủ tục “Gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện”

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy gửi hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Khi nhận đủ hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ gửi cho cơ sở cai nghiện ma túy phiếu tiếp nhận hồ sơ theo mẫu quy định tại phức lục 4 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011 hướng dẫn việc cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân đến làm thủ tục đề nghị gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy mà hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phải tổ chức thẩm tra điều kiện, hồ sơ của cơ sở và báo cáo kết quả thẩm tra với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là cấp tỉnh). Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến bằng văn bản đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét cấp giấy phép hoạt động cho cơ sở cai nghiện.


6

- Trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp hoặc gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy cho các cơ sở; nếu không cấp hoặc gia hạn thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở lao động - Thương binh và Xã hội.

- Nhận kết quả tại nơi nộp hồ sơ.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ gồm:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH- BYT ngày 31/12/2011.

b) Bản sao có chứng thực giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp;

c) Báo cáo chi tiết tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện đề nghị gia hạn giấy phép trong 05 năm liên tục gần nhất, gồm: Thông tin chung về cơ sở, những thay đổi về cơ sở vật chất, nhân sự, kết quả hoạt động cụ thể từng năm, những kiến nghị, đề xuất.

Số lượng hồ sơ : 01 (một) bộ.

d) Thời gian giải quyết:

30 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền gia hạn giấy phép theo quy định: Bộ lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện

h) Lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo mẫu quy định tại Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT-BLĐT BXH-BYT ngày 31/12/2011.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Bảo đảm các yêu cầu, điều kiện phù hợp với nội dung Giấy phép đề nghị gia hạn.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Nghị định số 94/2011/NĐ-CP ngày 18/10/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐT BXH-BYT ngày 31/12/2011 hướng dẫn việc cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

3. Thủ tục “Thay đổi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện”

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân đề nghị thay đổi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy gửi hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Khi nhận đủ hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ gửi cho cơ sở cai nghiện ma túy phiếu tiếp nhận hồ sơ theo mẫu quy định tại phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT-BLĐT BXH-BYT ngày 31/12/2011 hướng dẫn việc cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân đến làm thủ tục đề nghị thay đổi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy mà hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Trong thời gian 20 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phải tổ chức thẩm tra điều kiện, hồ sơ của cơ sở và báo cáo kết quả thẩm tra với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là cấp tỉnh). Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến bằng văn bản đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét cấp giấy phép hoạt động cho cơ sở cai nghiện.

- Trong thời gian 20 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy cho các cơ sở (theo nội dung đề nghị thay đổi giấy phép của cơ sở); nếu không cấp thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.



b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở lao động - Thương binh và Xã hội.

- Nhận kết quả tại nơi tiếp nhận hồ sơ.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011.

- Bản sao có chứng thực quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở cai nghiện tự nguyện do nhà nước thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư theo quy định của pháp luật đối với cơ sở cai nghiện khác.

- Bản kê khai cơ sở vật chất hiện có của cơ sở, gồm: Bản kê khai cơ sở vật chất, bản kê khai thiết bị; bản sao có chứng thực giấy chứng nhận phòng cháy, chữa cháy, bản sao có chứng thực giấy chứng nhận xử lý nước thải, chất thải.

- Tài liệu chứng minh bảo đảm đủ các điều kiện về nhân sự theo quy định của Thông tư này, gồm: Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận tốt nghiệp từ trình độ cao đẳng trở lên của người đứng đầu cơ sở cai nghiện; danh sách trích ngang và bản sao có chứng thực văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận trình độ chuyên môn của đội ngũ nhân viên làm việc tại cơ sở cai nghiện.

- Riêng đối với cơ sở quy định tại Điều 3 và Điều 5 Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011 phải có thêm bản sao có chứng thực giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh về điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe của phòng chuyên môn thực hiện việc điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khỏe.

- Báo cáo chi tiết tình hình tổ chức và hoạt động của cơ sở cai nghiện tự nguyện kể từ lần được cấp hoặc gia hạn giấy phép gần nhất, trong đó nêu rõ phương án hoạt động sau khi thay đổi phạm vi hoạt động, phương án giải quyết quyền và nghĩa vụ của các bên liên quan.

Số lượng hồ sơ : 01 (một) bộ.

d) Thời gian giải quyết:

40 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định: Bộ lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện

h) Lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy theo mẫu quy định tại Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Đối với cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động thực hiện cắt cơn giải độc và phục hồi sức khỏe đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 3 Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011.

- Đối với cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động thực hiện giáo dục, phục hồi hành vi, nhân cách; lao động trị liệu, hướng nghiệp, dạy nghề, chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng; phòng chống tái nghiện đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 4 Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011

- Đối với cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động thực hiện toàn bộ quy trình cai nghiện, phục hồi đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 3, Điều 4 Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Nghị định số 94/2011/NĐ-CP ngày 18/10/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Thông tư liên tịch số 43/2011/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 31/12/2011 hướng dẫn việc cấp giấy phép và quản lý hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

